

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/HSST
Ngày 20 tháng 7 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Minh

Ông Nguyễn Huy Trụ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa:
Ông Chu Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/7/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2022/HSST ngày 05/7/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/QĐXXST-HS ngày 08/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Như P, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày: 21/12/1990 tại L, Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu 6, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Bố: Phạm Ngọc K, sinh năm 1965; Mẹ: Đào Thị H, sinh năm 1965; Bố, mẹ bị cáo hiện ở Khu 6, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Vợ: Trần Thị T, sinh năm 1995; Con: có hai con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017. Vợ, con bị cáo hiện ở Khu 6, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2008/HSST ngày 27/3/2008 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ xử phạt Phạm Như P 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản trộm cắp 720.000 đồng (đã bồi thường cho bị hại). Đã chấp hành xong hình phạt, nộp án phí ngày 09/5/2008.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2008/HSST ngày 28/5/2008 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ xử phạt Phạm Như P 12 tháng cải tạo không giam giữ, tổng hợp hình phạt với Bản án số 12 ngày 27/3/2008 buộc P phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 18 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 36 ngày, thời gian còn lại phải chấp hành là 16 tháng 24 ngày cải tạo không giam giữ về

tội “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản trộm cắp 650.000 đồng (Tài sản trộm cắp đã thu hồi và trả lại cho bị hại). Đã chấp hành xong hình phạt; nộp án phí ngày 28/7/2008.

Bi cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 16/3/2022 đến ngày 22/3/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Công ty cổ phần TG, chi nhánh Phú Thọ.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1988. Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Phú Thọ.

Địa chỉ: số 280 phố Huế, phường H, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Đại diện theo ủy quyền: Anh Đào Đức Đ, sinh năm 1986.

Địa chỉ: khu 5, xã H, huyện T1, tỉnh Phú Thọ. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: chị Nguyễn Thị Hoài T2, sinh năm 1991. Nơi ĐKNKTT: thôn H, xã C, huyện B, tỉnh L. Chỗ ở hiện nay: khu 5, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 02/3/2022, Phạm Như P, sinh năm 1990, HKTT và chỗ ở: Khu 6, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ đi bộ từ nhà đến cửa hàng Đ (thuộc Công ty cổ phần TG) tại số 1606^a đường Hùng Vương, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để tìm cách trộm cắp tài sản trong cửa hàng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, P đi vào trong siêu thị Coop Mart giáp với cửa hàng Đ với mục đích tìm cách đột nhập từ siêu thị Coop Mart sang cửa hàng Đ. P đi cầu thang bộ của siêu thị lên tầng 2 (tầng này siêu thị và cửa hàng Đ sử dụng chung), thấy một gian hàng không kinh doanh kê nhiều bàn ghế nên đã ẩn náu tại đây chờ thời điểm thuận lợi để tìm vị trí đột nhập. Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 03/3/2022, sau khi siêu thị và cửa hàng Đ đóng cửa, nhân viên đã ra về, P rời khỏi nơi ẩn náu đi đến khu vực cầu thang cuốn tại tầng 2 lối lên xuống cửa hàng Đ. P phát hiện có khe hở giữa cầu thang cuốn và vách kính cường lực rộng 23,5 cm nằm ở đoạn cầu thang cuốn từ tầng 2 lên tầng 3 siêu thị Coop Mart có thể chui người qua khe hở này để đột nhập xuống cửa hàng Đ. P đeo khẩu trang, găng tay bảo hộ lao động màu trắng, đồ chuẩn bị từ trước và tháo đôi giày đen đang đi cài vào cặp quần rồi chui qua khe hở này, tụt xuống tầng 1 cửa hàng Đ.

Khi vào bên trong khu vực trưng bày sản phẩm cửa hàng Đ, P thấy anh Nguyễn Minh Ngọc, sinh năm 1929, HKTT: khu Tân P, phường Minh P, thành phố Việt Trì là nhân viên cửa hàng Đ đang ngồi trông coi cửa hàng. Lợi dụng anh Ngọc sử dụng điện thoại di động không để ý, P cúi thấp người bò trên sàn nhà đến khu vực tủ kính trưng bày điện thoại di động ở phía ngoài tiếp giáp với đường Hùng Vương. Khi đến gần thấy tủ kính không khóa, P dùng tay mở cánh tủ rồi lấy 05 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 FE G780 màu xanh, số IMEI: 355728260957318, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 FE G780 màu xanh, số IMEI: 3557282861014440, 01 chiếc

điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 FE G780 màu xanh, số IMEI: 3557282861017963, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A52s màu xanh, số IMEI: 350346451031408 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A52s màu tím, số IMEI: 350346451039377 cất giấu vào túi quần. Sau đó, P tiếp tục cúi thấp người bò trên sàn nhà đi ra khỏi cửa hàng theo lối đã đột nhập trước đó và tẩu thoát ra ngoài bằng lối đi ra phía sau tầng hầm cửa hàng Đ. P đi bộ qua nhiều tuyến đường khác nhau để tránh bị phát hiện, trên đường đi P vứt áo khoác, đôi găng tay và khẩu trang. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực ngã ba Khu công nghiệp Đồng Lạng, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, P thuê một chiếc xe taxi trên đường (P không nhớ hãng taxi và biển kiểm soát xe) để đi tìm nơi tiêu thụ 05 chiếc điện thoại trên. P đi taxi lần lượt đến các cửa hàng trên địa bàn huyện Phù Ninh, huyện L, thị xã Phú Thọ để bán điện thoại, khi giao dịch với chủ cửa hàng P nói dối điện thoại là của P, do không sử dụng nên muốn bán. Cụ thể:

P bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 FE G780 màu xanh cho anh Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1984 là chủ cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại di động Ngọc T3 Mobile, địa chỉ: khu 14, xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ được số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Bán chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A52s màu tím cho anh Nguyễn Văn T4, sinh năm 1990 là chủ cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại di động T4 Thanh Mobile địa chỉ khu Núi Voi, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh được số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Bán chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 FE G780 màu xanh cho anh Lê Văn Hùng, sinh năm 1985 là chủ cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại di động Tuấn Hùng, địa chỉ: Khu Đá Thờ, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh được 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Bán điện thoại Samsung Galaxy A52S màu xanh cho anh Tổng Đình Quý, sinh năm 1993 là chủ cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại di động Quý L, địa chỉ: khu 14, thị trấn Hùng Sơn, huyện L, tỉnh Phú Thọ được số tiền 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

Sau khi bán được bốn chiếc điện thoại P trả tiền thuê xe taxi rồi đi lang thang để tránh bị cơ quan Công an phát hiện. Còn chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 FE G780 màu xanh, số IMEI:355728260957318 P để lại sử dụng, đến ngày 13/3/2022 khi tiêu xài hết tiền P mang chiếc điện thoại này đến thế chấp cho chị Nguyễn Thị Hoài T4, sinh năm 1991 là chủ cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại Linh Châu, địa chỉ khu Hùng Quốc Vương, phường Gia Cẩm, TP Việt Trì để vay số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Đến ngày 16/3/2022, P quay lại cửa hàng gặp chị T4 và đặt vấn đề muốn bán luôn cho chị T4 chiếc điện thoại trên với giá 6.000.000đ (Sáu triệu đồng), chị T4 đồng ý và trả thêm cho P 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Tổng số tiền bán 05 chiếc điện thoại di động trộm cắp tại cửa hàng Đ là 30.800.000đ (Ba mươi triệu, tám trăm nghìn đồng). Sau khi mua được 04 chiếc điện thoại di động mà P bán, các anh Hoàng Ngọc T3, anh Lê Văn Hùng, anh Nguyễn Văn T4 và anh Tổng Đình Quý đã bán lại cho khách hàng không quen biết, không xác định được thông tin địa chỉ cụ thể của người mua điện thoại nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Sau khi bị trộm cắp tài sản, cửa hàng Đ thuộc Công ty cổ phần TG, chi nhánh Phú Thọ đã trình báo cơ quan công an đồng thời ủy quyền cho anh Đào Đức Đ sinh năm 1986, HKTT: khu 5, xã Quang Húc, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ là đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần TG chi nhánh Phú Thọ để giải quyết vụ án. Quá trình rà soát camera tại Cửa hàng Đ và rà soát vật chứng, hình ảnh tại các cửa hàng điện thoại, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định P là đối tượng trộm cắp. Ngày 16/3/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Như P và T4 hành khám xét chỗ ở thu giữ: 01 (một) đôi giày không dây giả da màu đen, một chiếc quần dài bằng vải màu xanh than (chiều dài 98 cm, cạp quần 40 cm, chiều rộng ống quần 15 cm).

Ngoài ra, còn tạm giữ tài sản, đồ vật sau:

- Tạm giữ của Phạm Như P: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS 19S1- 326.57, số khung RLHJF7931LZ043514, số máy JF89E0195846; 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu hồng.

- Tạm giữ của chị Trần Thị T6 (vợ của P): 01 đăng ký xe mô tô số 027504 (bản photo công chứng), tên chủ xe: Trần Thị T6;

- Tạm giữ của chị Nguyễn Thị Hoài T4: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20FE G780 màu xanh, số IMEI: 355728260957318;

- Tạm giữ của anh Đào Đức Đ: 01 (một) hộp đựng điện thoại Samsung Galaxy S20 FE, số IMEI trên vỏ: 355728260957318; một hộp đựng điện thoại Samsung Galaxy S20 FE, số IMEI trên vỏ: 3557282861014440; một hộp đựng điện thoại Samsung Galaxy S20 FE, số IMEI trên vỏ: 3557282861017963; một hộp đựng điện thoại Samsung Galaxy A52S 5G, số IMEI trên vỏ: 350346451031408; một hộp đựng điện thoại Samsung Galaxy A52S 5G, số IMEI trên vỏ: 350346451039377; 01 (một) thiết bị USB màu bạc trắng dung lượng 08GB.

- Tiền Việt Nam: 1.500.000 đồng, trong đó có 400.000 đồng là tiền của anh Nguyễn Văn T4, 500.000 đồng của anh Lê Văn Hùng, 400.000 đồng của anh Tống Đình Quý, 200.000 đồng của anh Hoàng Ngọc T3 giao nộp.

Ngày 18/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an TP Việt Trì ra Yêu cầu định giá tài sản số 34/CQĐT để định giá tài sản Phạm Như P đã chiếm đoạt ngày 03/3/2022. Tại Kết luận định giá tài sản số 234/2022/HĐĐG-KL ngày 18/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Việt Trì kết luận:

“01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 FE G780 màu xanh, số IMEI: 355728260957318 (máy mới 100%) có giá: 15.490.000đ (mười năm triệu, bốn trăm chín mươi nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 FE G780 màu xanh, số IMEI: 3557282861014440 (máy mới 100%) có giá: 15.490.000đ (mười năm triệu, bốn trăm chín mươi nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 FE G780 màu xanh, số IMEI: 3557282861017963 (máy mới 100%) có giá: 15.490.000đ (mười năm triệu, bốn trăm chín mươi nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A52s màu xanh, số IMEI: 350346451031408 (máy mới 100%) có giá: 10.990.000đ (mười triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng); 01 chiếc

điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A52s màu tím, số IMEI: 350346451039377 (máy mới 100%) có giá: 10.990.000đ (mười triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản nêu trên là: 68.450.000đ (Sáu mươi tám triệu, bốn trăm, năm mươi nghìn đồng)”.

Ngày 17/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an TP.Việt Trì ra Yêu cầu định giá tài sản số 57/CQĐT đề định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 G780 màu xanh; số IMEI: 355728260957318 (Điện thoại cũ đã qua sử dụng) là tài sản của cửa hàng Đ P đã chiếm đoạt ngày 03/3/2022 mà cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì đã tạm giữ của chị Nguyễn Thị Hoài T4.

Tại Kết luận định giá tài sản số 74/2022/HĐĐG-KL ngày 18/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Việt Trì kết luận: “01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 G780 màu xanh; số IMEI: 355728260957318 (Điện thoại cũ đã qua sử dụng) có giá là 8.500.000đ (tám triệu, năm trăm nghìn đồng)”.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và vật chứng thu giữ được.

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKS-VT ngày 05/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Phạm Như P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Phạm Như P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Mục đích của bị cáo là muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên P đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Như P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ điểm c khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo P từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2022. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 03/3/2022, tại tầng 1 Cửa hàng Đ thuộc Công ty Cổ phần TG, chi nhánh Phú Thọ, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Phạm Như P đã thực hiện hành vi trộm cắp 05 (năm) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung (chưa qua sử dụng) trị giá 68.450.000 đồng sau đó đem bán để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Cơ quan điều tra đã thu hồi 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20FE G780 màu xanh, số IMEI: 355728260957318 trả lại cho đại diện theo ủy quyền của bị hại. Đối với 04 chiếc điện thoại còn lại không thu hồi được bị hại yêu cầu P phải bồi thường với số tiền 59.950.000 đồng.

Như vậy, hành vi phạm tội của Phạm Như P phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật. Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo thực hiện vụ trộm cắp với lỗi cố ý trực tiếp và động cơ vụ lợi cá nhân, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa P, gây hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nhưng qua xác minh bị cáo Phạm Như P không có việc làm ổn định, ngoài những vật dụng phục vụ sinh hoạt thiết yếu hàng ngày, P không có bất cứ tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) đôi giày không dây giả da màu đen, một chiếc quần dài bằng vải màu xanh than; 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu hồng của P do bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 05 (bốn) hộp đựng điện thoại Samsung đều đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an thành phố Việt Trì, tại phiên tòa anh Đào Đức Đ đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần TG, chi nhánh Phú Thọ không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.500.000 đồng là tiền chênh lệch khi mua bán điện thoại trong đó có của anh Nguyễn Văn T 400.000 đồng, của anh Lê Văn Hùng 500.000 đồng, của anh Tống Đình Quý 400.000 đồng, của anh Hoàng Ngọc T3 200.000 đồng đã tự nguyện giao nộp được tạm giữ tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, các anh T4, Hùng, Quý, Thắng đều có quan điểm không nhận lại số tiền trên nên cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

[6] Về những vấn đề khác:

- Đối với chiếc xe máy xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, Biển kiểm soát 19S1-326.57; số khung: RLHJF7931LZ043514; số máy: JF89E0195846 là của chị Trần Thị T6, sinh năm 1995, HKTT: khu 6, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Do không liên quan đến vụ án nên ngày 31/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì trao trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp chị Trần Thị T6 là phù hợp, cần xác nhận.

- Đối với một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 FE G780 màu xanh; số IMEI: 355728260957318 (Điện thoại đã qua sử dụng) là tài sản bị trộm cắp của Công ty cổ phần TG, chi nhánh Phú Thọ. Ngày 16/3/2022, chị Nguyễn Thị Hoài T đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan điều tra, ngày 08/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì trả lại chiếc điện thoại trên cho anh Đào Đức Đ là đại diện của Công ty, anh Đ đã nhận lại tài sản là phù hợp, cần xác nhận.

- Đối với các anh Hoàng Ngọc T3, Lê Văn Hùng, Nguyễn Văn T4, Tống Đình Quý và chị Nguyễn Thị Hoài T4 khi mua điện thoại đều không biết đây là tài sản do P trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với chiếc khẩu trang, áo khoác và đôi găng tay bảo hộ do P vứt bỏ trên đường, không xác định được vị trí nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với thiệt hại của Công ty cổ phần TG, chi nhánh Phú Thọ. Tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền là ông Đào Đức Đ yêu cầu bị cáo P phải bồi thường thiệt hại với số tiền 59.950.000đ (Năm mươi chín triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng).

- Đối với chị Nguyễn Thị Hoài T4 do chị đã bỏ ra số tiền 6.000.000đ để mua chiếc điện thoại của P, nay chị yêu cầu bị cáo P phải trả lại cho chị số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

Vì vậy buộc bị cáo phải bồi thường số tiền trên theo yêu cầu của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về các căn cứ pháp luật, đề xuất về hình phạt, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

[8]. Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự trong hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điều 47, điều 48 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 357; Điều 584; 585 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Như P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Như P 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2022.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo P.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 1.500.000 đồng (trong đó có của anh Nguyễn Văn T4 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), của anh Lê Văn Hùng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), của anh Tống Đình Quý 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), của anh Hoàng Ngọc T3 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy của Phạm Như P: 01 (một) đôi giày không dây giả da màu đen, một chiếc quần dài bằng vải màu xanh than; 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu hồng.

- Tịch thu tiêu hủy của Công ty cổ phần TG, chi nhánh Phú Thọ 05 hộp đựng điện thoại. Cụ thể như sau:

+ 01 (một) hộp đựng điện thoại Samsung Galaxy S20 FE, số IMEI trên vỏ: 355728260957318;

+ 01 (một) hộp đựng điện thoại Samsung Galaxy S20 FE, số IMEI trên vỏ: 3557282861014440;

+ 01 (một) hộp đựng điện thoại Samsung Galaxy S20 FE, số IMEI trên vỏ: 3557282861017963;

+ 01 (một) hộp đựng điện thoại Samsung Galaxy A52S 5G, số IMEI trên vỏ: 350346451031408;

+ 01 (một) hộp đựng điện thoại Samsung Galaxy A52S 5G, số IMEI trên vỏ: 350346451039377.

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Xác nhận ngày 31/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã trả lại cho chị Trần Thị T6, sinh năm 1995, HKTT: khu 6, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ (là vợ của Phạm Như P) một xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, Biển kiểm soát 19S1-326.57; số khung: RLHJF7931LZ043514; số máy: JF89E0195846.

- Xác nhận ngày 08/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã trả lại cho Công ty cổ phần TG do anh Đào Đức Đ là đại diện của Công ty nhận một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 FE G780 màu xanh; số IMEI: 355728260957318 (Điện thoại đã qua sử dụng).

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Phạm Như P phải bồi thường cho Công ty cổ phần TG, chi nhánh Phú Thọ số tiền 59.950.000đ (Năm mươi chín triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

Buộc bị cáo Phạm Như P phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Hoài T4 số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng chẵn).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo không trả mà Công ty cổ phần TG, chi nhánh Phú Thọ và chị Nguyễn Thị Hoài T4 có đơn đề nghị thi hành án thì phải trả lãi theo lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Theo quy định của Luật Thi hành án dân sự: người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

- Buộc bị cáo Phạm Như P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự trong án hình sự: buộc bị cáo Phạm Như P phải chịu 3.297.500đ (Ba triệu, hai trăm chín mươi bảy nghìn, năm trăm đồng).

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Công an TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã T, h. L, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Vân